TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2021/HS-ST
Ngày: 16/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Chu Văn B

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trương Minh T

+ Bà Nguyễn Thị Mỹ H

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Ngọc Hoàng A – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn T - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường tổ dân phố 16, Phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1992, tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh L; Chỗ ở: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1963; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Vợ: Lê Thanh N, sinh năm: 1996 (đã ly hôn). Có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh L.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông Nguyễn Ngọc A (N), sinh năm: 1968;

Nơi ĐKHKTT: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh S.

Tạm trú: số 281 đường B, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Sơn H, sinh năm: 1984.

Nơi ĐKHKTT: ấp X, xã N, huyện T, tỉnh T.

Tạm trú: số 9/1 đường P, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh L.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

+ Chị Nghiêm Phương T, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Số 1C đường N, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh L.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Chị Phan Thị Việt T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số B11 đường H, Phường 10, thành phố Đ, tỉnh L.

Có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Hoàng Tiến N, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Số 16 đường D1, khu phố Đ, phường T, TP D, tỉnh B.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12/2020, Nguyễn Mạnh T từ thôn Tân Lập, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà lên thành phố Đà Lạt làm thuê và ở trọ tại địa chỉ: số 3B Võ Trường Toản, Phường 8, thành phố Đà Lạt, do thiếu tiền trả nợ nên Tiến đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đà Lạt cụ thể như sau:

Vụ 01: Khoảng 02 giờ ngày 08/01/2021, Tiến đi tới khu vực ngã năm đại học Đà Lạt để tìm tài sản trộm cắp, khi tới quầy cà phê gần cổng khách sạn Bích Khuê, địa chỉ: số 281 đường Bùi Thị Xuân, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng của ông Nguyễn Ngọc Anh thấy không có ai trông coi, Tiến trèo qua cổng vào bên trong lấy trộm 01 (*một*) máy xay cà phê hiệu PROMIX PM 600AB đem về phòng trọ cất giấu. Sau đó, Tiến bán chiếc máy xay cà phê này cho một người không rõ nhân thân lai lịch với giá 2.700.000^{đ} (*Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*) và đã tiêu xài hết số tiền trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 62/KL-ĐG ngày 01/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận: 01 (*một*) máy xay pha cà phê hiệu PROMIX PM 600AB, đã qua sử dụng trị giá 6.460.000^{đ} (*sáu triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng*).

Vụ 02: Khoảng 02 giờ ngày 02/3/2021, Tiến cầm theo 01 lưỡi cưa sắt đi đến khách sạn Bích Khuê, địa chỉ: số 281 đường Bùi Thị Xuân, Phường 8, thành phố Đà Lạt. Tiến trèo qua cổng vào bên trong đến quầy pha chế thấy trong tủ sắt bên dưới quầy pha chế có 01 máy pha cà phê, Tiến dùng lưỡi cưa mang theo cưa bung ổ khoá lấy trộm 01 (một) máy pha cà phê hiệu Gemilai CRM 3200D màu trắng đem về phòng trọ cất giấu. Sau đó, Tiến bán chiếc máy pha cà phê cho chị Nghiêm Phương T với giá 7.000.000^{đ} (*bảy triệu đồng*) và đã tiêu xài hết số tiền

này. Sau khi mua chiếc máy pha cà phê nói trên của Tiến, chị Thi đã bán lại cho một người không rõ nhân thân, lai lịch nên không thu hồi được.

Tại kết luận định giá tài sản số 61/KL-ĐG ngày 01/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP Đà Lạt kết luận: 01 (*một*) máy pha cà phê hiệu Gemilai CRM 3200D màu trắng, đã qua sử dụng trị giá 17.100.000đ (*mười bảy triệu một trăm ngàn đồng).*

Người bị hại trong 02 vụ trên là ông Nguyễn Ngọc Anh, sinh năm: 1968; thường trú tại: ấp Đào Viên, xã Viên Bình, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; Tạm trú: Số 281 Bùi Thị Xuân, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Ông Nguyễn Ngọc Anh yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị trộm cắp theo giá trị định giá.

Vụ 03: Khoảng 02 giờ ngày 11/3/2021, Tiến cầm theo 01 lưỡi cưa sắt đi đến khu vực ngã năm đại học Đà Lạt tìm tài sản trộm cắp thì thấy xe cà phê của anh Sơn H để trước cửa khách sạn Liên Việt, địa chỉ: số 9/1 đường Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng không có người trông coi. Tiến kéo xe cà phê này ra khoảng 20m rồi dùng lưỡi cưa mang theo cưa bung ổ khoá xe cà phê ra thấy bên trong có 01 (*một*) máy pha cà phê và 01 (*một*) máy xay cà phê nên nảy sinh trộm hai chiếc máy nói trên nhưng do không có phương tiện để chở nên Tiến đã lấy trộm trước 01 (*một*) máy xay cà phê model: HC-600 màu đen bạc đem về phòng trọ cất giấu, sau đó quay lại vị trí xe cà phê lấy tiếp 01 (*một*) máy pha cà phê hiệu Gemilai CRM 3200 màu đen còn lại đem về phòng trọ cất giấu. Khi lấy trộm được hai chiếc máy nói trên, Tiến bán cho chị Phan Thị Việt T máy pha cà phê hiệu Gemilai CRM 3200 màu đen với giá 7.000.00đ (*bảy triệu đồng*); bán cho anh Hoàng Tiến N 01 máy xay cà phê model: HC-600 màu đen bạc với giá 3.000.000đ (*ba triệu đồng*). Số tiền trên Tiến đã trả nợ hết 8.500.000đ (*tám triệu năm trăm ngàn đồng*), còn lại 1.500.000đ (*một triệu năm trăm ngàn đồng*) Công an đã thu giữ cùng 02 chiếc máy xay cà phê nói trên.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*);
- 01 (một) lưỡi cưa sắt dài 30 cm, rộng 01cm;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng gold, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy;
- 01 (một) máy xay cà phê model: HC-600 màu đen bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy;
- 01 (một) máy pha cà phê hiệu Gemilai CRM 3200 màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy;
- 01 (một) USB màu đen hiệu Sandisk được niêm phong trong phong bì.

Tại Kết luận định giá tài sản số 63/KL-ĐG ngày 01/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định: 01 (một) máy xay cà phê model: HC-600 màu đen bạc, đã qua sử dụng trị giá 7.200.000đ (*bảy triệu hai trăm ngàn đồng*); 01 (một) máy pha cà phê hiệu Gemilai CRM 3200 màu đen, đã qua sử dụng trị giá 15.300.000đ (*mười lăm triệu ba trăm ngàn đồng*).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Sơn H số tài sản trên, anh Sơn H không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 199/CT-VKS ngày 17/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Nguyễn Mạnh T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Mạnh T không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T mức hình phạt từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc Anh số tiền 23.560.000đ (*Hai mươi ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) và trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Phan Thị Việt T số tiền 7.000.00đ (*bảy triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) lưỡi cưa sắt dài 30 cm, rộng 01cm; Trả cho bị cáo số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Người bị hại là ông Nguyễn Ngọc Anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền tổng cộng là 23.560.000đ (*Hai mươi ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Phan Thị Việt T yêu cầu bị cáo trả lại cho chị số tiền 7.000.00đ (*bảy triệu đồng*).

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo đã ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người bị hại cùng không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Mạnh T là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã lợi dụng thời điểm đêm khuya các ngày 08/01/2021 và 02/3/2021 để trèo cổng vào khách sạn Bích Khuê tại địa chỉ: số 281 đường Bùi Thị Xuân, Phường 8, thành phố Đà Lạt trộm cắp số tài sản gồm: lần thứ nhất lấy được 01 (*một*) máy xay pha cà phê hiệu PROMIX PM 600AB, trị giá 6.460.000đ (*sáu triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng*); lần thứ hai lấy được 01 (*một*) máy pha cà phê hiệu Gemilai CRM 3200D màu trắng, trị giá 17.100.000đ (*mười bảy triệu một trăm ngàn đồng).* Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong hai lần trộm cắp này là: 23.560.000đ (*Hai mươi ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Sau lần phạm tội này thì khoảng 02 giờ ngày 11/3/2021, Nguyễn Mạnh T cầm theo 01 lưỡi cưa sắt đi đến khu vực ngã năm đại học Đà Lạt tìm tài sản trộm cắp thì thấy xe cà phê của anh Sơn H để trước cửa khách sạn Liên Việt, địa chỉ: số 9/1 đường Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng không có người trông coi. Tiến kéo xe cà phê này ra khoảng 20m rồi dùng lưỡi cưa mang theo cưa bung ổ khoá xe cà phê lấy được tài sản gồm: 01 (một) máy xay cà phê model: HC-600 màu đen bạc, trị giá 7.200.000đ (*bảy triệu hai trăm ngàn đồng*); 01 (một) máy pha cà phê hiệu Gemilai CRM 3200 màu đen trị giá 15.300.000đ (*mười lăm triệu ba trăm ngàn đồng*). Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trong lần trộm cắp này là 22.500.000đ (*Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại trong ba lần trộm cắp là 46.060.000đ (*Bốn mươi sáu triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 03 lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện một cách liều lĩnh, táo bạo, là hành vi nguy hiểm cho xã hội và thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Xét cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại là ông Nguyễn Ngọc Anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền tổng cộng là 23.560.000đ (*Hai mươi ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Phan Thị Việt T yêu cầu bị cáo trả lại cho chị số tiền 7.000.00đ (*bảy triệu đồng*).

- Người bị hại là anh Sơn H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nghiêm Phương T và Hoàng Tiến N vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện anh Hậu, chị Thi và anh Nghĩa không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Nguyễn Ngọc Anh, và chị Phan Thị Việt T nên ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (*một*) lưỡi cưa sắt dài 30 cm, rộng 01cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), quá trình điều tra đã xác định được đây là một phần trong số tiền 7.000.00đ (*bảy triệu đồng*) do chị Phan Thị Việt T trả tiền cho bị cáo nên tuyên giao lại số tiền này cho chị Trinh để khấu trừ một phần trách nhiệm dân sự cho bị cáo.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc: Bị cáo Nguyễn Mạnh T phải bồi thường ông Nguyễn Ngọc Anh số tiền 23.560.000đ (*Hai mươi ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) và trả cho chị Phan Thị Việt T số tiền 5.500.000đ (*Năm triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) lưỡi cưa sắt dài 30 cm, rộng 01cm; Giao cho chị Phan Thị Việt T số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*).

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2021 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.453.000đ (*Một triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

Chu Văn B